

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2022/HS-PT
Ngày 21 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ước Minh Thanh Thuý – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Văn V.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Văn V, sinh năm 1991 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp P, xã P1, huyện Ch, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ: Phạm Thị Cẩm T (đã ly hôn); tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 1339/QĐ-XPVPHC ngày 22/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 45.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép và phạt bổ sung 525.000.000 đồng (chưa nộp phạt); bị cáo tại ngoại.

(Trong vụ án còn có 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn Minh Ph, Huỳnh Văn Th và Huỳnh Văn V là người làm thuê cho Trần Tấn Đ với nhiệm vụ bơm hút cát. Ngày 11/11/2019, Trần Tấn Đ yêu cầu Huỳnh Văn Minh Ph điều khiển tàu sắt mang số đăng ký BTr - 6425 (là tàu do Trần Tấn Đ thuê của ông Trần Thanh H) đến khu vực sông C để hút cát nên Huỳnh Văn Minh Ph điều khiển tàu nêu trên chở Th và V đi hút cát theo yêu cầu của Trần Tấn Đ. Khi đến khu vực có tọa độ: X 1130277,7; Y 543486,13 thuộc thủy phận xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre thì vận hành máy thả ống xuống sông để hút cát lên tàu. Đến 23 giờ 55 phút cùng ngày, khi đang hút cát từ lòng sông lên khoang chứa của tàu thì bị lực lượng kiểm tra của Bộ Công an phát hiện bắt quả tang, cả 03 đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và xác định khối lượng cát sông đã khai thác được là 50,36m³.

Vật chứng thu giữ:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 6408/ĐK của phương tiện có số đăng ký BTr - 6425.

- 01 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa số 00013/18V71 đối với phương tiện có số đăng ký BTr - 6425.

- 01 phương tiện thủy là tàu sắt, số đăng ký BTr - 6425 và hệ thống bơm hút cát tự chế được trang bị trên tàu (có đặc điểm như biên bản tạm giữ tang vật lập ngày 14/11/2019), hiện đã giao cho Trần Thanh H bảo quản theo Quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 13/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre.

- Cát sông 50,36m³.

- 01 mẫu cát sông đã được niêm phong, có ký hiệu QĐ38, 02/3/2020; ngày 01/6/2020.

Ngày 25/5/2020, Giám định viên của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre kết luận: mẫu cát sông do Huỳnh Văn Minh Ph, Huỳnh Văn Th và Huỳnh Văn V khai thác vào ngày đêm 11/11/2019 là khoáng sản.

Ngày 11/3/2020, Hội đồng định giá tài sản tỉnh Bến Tre xác định giá cát sông là 66.000 đồng/01m³. Tổng giá trị của 50,36m³ cát sông là 3.323.760 đồng (ba triệu ba trăm hai mươi ba ngàn bảy trăm sáu mươi đồng).

Ngày 01/02/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre xác định: trên tuyến sông C tại vị trí có tọa độ nêu trên Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre không có cấp giấy phép khai thác khoáng sản (cát lòng sông); trong hồ sơ cấp phép không có cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cho Trần Tấn Đ, Huỳnh Văn Minh Ph, Huỳnh Văn Th và Huỳnh Văn V.

Đối với Huỳnh Văn V: ngày 22/4/2019 đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 45.000.000 đồng về hành vi khai thác cát sông trái phép và phạt bổ sung 525.000.000 đồng theo Quyết định số 1339/QĐ-XPVPHC của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/12/2021, bị cáo Huỳnh Văn V có đơn kháng cáo xin được chuyển sang hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Huỳnh Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo có cơ hội được cải tạo ngoài xã hội.

Bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là không nặng. Tại phiên toà hôm nay bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn V đúng về hình thức, nội dung, đúng hạn luật định, được xác định là hợp lệ nên kháng cáo được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã nêu; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng

được thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án và được xét hỏi công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Vào đêm 11/11/2019 Huỳnh Văn V đã cùng Huỳnh Văn Minh Ph, Huỳnh Văn Th sử dụng tàu sắt mang số đăng ký BTr - 6425 (là tàu do ông Trần Tấn Đ thuê của ông Trần Thanh H) đến khu vực sông C có tọa độ: X 1130277,7; Y 543486,13 thuộc thủy phận xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre để hút cát từ lòng sông lên khoang chứa của tàu sắt theo yêu cầu của ông Trần Tấn Đ thì bị phát hiện bắt quả tang, với tổng khối lượng cát sông đã khai thác trái phép được là 50,36m³, tổng trị giá là 3.323.760 đồng.

[4] Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép, không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (cát sông) nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi khai thác cát sông như nêu trên. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về khai thác tài nguyên trong đất liền, nội thủy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự “*Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin chuyển sang hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ của bị cáo V; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đánh giá về nhân thân, tính chất hành vi, hậu quả của tội phạm và đặc biệt trong giai đoạn hiện nay việc khai thác trái phép cát sông diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường tự nhiên, gây bức xúc trong nhân dân. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn V.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Văn V** phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn V 06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Bến Tre (2);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1);
- Cục THADS tỉnh Bến Tre (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1);
- Công an tỉnh Bến Tre (1);
- BCTN (1);
- Lưu VP(3), HS(2).14b.HDT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thịnh